TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 206/2023/HS - ST Ngày 25 - 9 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Nếnh.

2. Bà Cầm Thị Tươi.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2023/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn P** - Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xinh Mun; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn M (đã chết) và con bà Lường Thị U; Bị cáo có vợ là Lò Thị P1 và có 04 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 29/6/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lò Thị P1, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 29/6/2023 tổ công tác Công an xã C làm nhiệm vụ tại bản M, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện Lường Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay trái của P 01 gói nilon màu đen bên trong chứa 01 mảnh viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng (P khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô có BKS 26K1-058.74.

Ngày 30/6/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của P, kết quả: 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của P có khối lượng 0,02 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu P1; Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của P có tổng khối lượng 0,17 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu P2.

Kết luận giám định số 1676/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,02 gam;

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam loại Methamphetamine và 0,17 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra Lường Văn P khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/6/2023 Lường Văn P điều khiển xe mô tô có BKS 26K1-058.74 mang theo số tiền 50.000 đồng đi từ nhà lên bản T, xã C, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến nơi P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi trên đường, P dừng lại và hỏi mua được 01 gói ma túy gồm Heroine và Hồng phiến với số tiền là 50.000 đồng. Mua ma túy xong P cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về, khi về đến khu vực bản M, xã C, huyện S thì bị tổ công tác công an xã C, huyện S làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKSSM ngày 12 tháng 9 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đen, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe mô tô có BKS 26K1-058.74. Miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị là vợ của bị cáo P, chiếc xe có BKS 26K1-058.74 thu giữ trong vụ án là tài sản của gia đình chị, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy chị không hay biết. Nay chị đề nghị được xin lại chiếc xe để gia đình làm P tiện đi lại.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 12 giờ 35 phút, ngày 29/6/2023 đối với Lường Văn P cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói lilon màu đen bên trong có chứa 01 mảnh viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng. Kết luận giám định số 1676/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam loại Methamphetamine và 0,17 gam loại Heroine (Heroin)*

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý nên ngày 29/6/2023 đã mua được ma túy của một người không quen biết với số tiền là 50.000 đồng nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/6/2023 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,17 gam ma túy loại Heroine và

0,02 gam ma túy Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,19 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa P, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa P.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy đã được sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon màu đen, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc mô tô là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy vợ bị cáo không biết và có đề nghị được trả lại nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lường Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn P 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu đen, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 064623.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lò Thị P1: 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Espero Detech có BKS 26K1-058.74, màu sơn đen-cam.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 163/QĐ – VKS ngày 12/9/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung